

Số: 43/2024/QĐST-HNGĐ

Tân Uyên, ngày 26 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 57; 81; 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 65/2024/TLST-VHNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Dương Văn P**, sinh năm 1995; nơi cư trú: **Số nhà C, KV X, phường H, thành phố N, tỉnh Hậu Giang**.

- Bà **Nguyễn Thị Hằng N**, sinh năm 1995; nơi cư trú: **Ấp Đ, xã P, huyện C, tỉnh Cà Mau**; tạm trú: **Tổ C, khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương**.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông **Dương Văn P** và bà **Nguyễn Thị Hằng N** kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố N, tỉnh Hậu Giang vào ngày 01/8/2016 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 39. Quá trình chung sống, vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, thường xuyên cãi vã nhau. Nay, ông **P** và bà **N** xác định vợ chồng không còn tình cảm với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên **Dương Thành Đ**, sinh ngày 15/11/2016. Ông **P** và bà **N** thoả thuận giao con chung cho bà **N** được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà **N** không yêu cầu ông **P** phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông P và bà N thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa ông P và bà N là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con sau ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Văn P và bà Nguyễn Thị Hằng N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Dương Thành Đ, sinh ngày 15/11/2016 cho bà Nguyễn Thị Hằng N được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Hằng N về việc không yêu cầu ông Dương Văn P phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Ông Dương Văn P và bà Nguyễn Thị Hằng N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000223 ngày 10/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- UBND phường Hiệp Lợi, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang;
- Phòng Tư pháp thành phố Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

THẨM PHÁN

Đậu Thị Loan